|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **ĐỀ GIỚI THIỆU** | **KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI LỚP 9**  **NĂM HỌC 2024-2025**  **MÔN: NGỮ VĂN**  *Thời gian làm bài: 150 phút*  *(Đề thi gồm: 01 trang)* |

**Câu 1 (4,0 điểm)**

Nhà sử học Israel, Yuval Noah Harari:*“Con người đang sống những cuộc đời ngày càng cô đơn trong một hành tinh ngày một thêm tính kết nối”*.

(*21 bài học cho thế kỷ 21,* NXB Thế giới, 2020, tr.114)

Từ nhận định trên, anh/chị có suy nghĩ gì về *nỗi cô đơn* của người trẻ tuổi trong thời kì phát triển của mạng xã hội.

**Câu 2 (6,0 điểm)**

Bàn về đặc trưng của thơ, nhà nghiên cứu Trần Thanh Đạm cho rằng: “*Thơ là ý lớn, tình sâu trong lời hay, tiếng đẹp*” (*Vấn đề giảng dạy tác phẩm văn học theo loại thể* - NXB Giáo dục, HN,1976, Tr.53).

Anh/ chị hãy giải thích và làm sáng tỏ nhận định trên bằng việc phân tích bài thơ sau:

**CHIỀU CUỐI NĂM** - Bình Nguyên Trang

|  |  |
| --- | --- |
| *Bỗng nhiên những đợt rét*  *Thổi tái tê lòng người*  *Chiều cuối năm nhớ mẹ*  *Khói bếp bay lên trời*  *Hoa đã hồng mẹ ơi*  *Mùa đã xanh đầy mắt*  *Đã dâng đầy mặt đất*  *Men rượu đào ngất ngây*  *Đã xôn xao lời cây*  *Đã nồng nàn góc phố*  *Chiều cuối năm giữa chợ*  *Bơ vơ không chốn về* | *Trong mảnh vườn của mẹ*  *Cây cà trổ hoa thưa*  *Ngoài hiên chiều lần lữa*  *Hắt màu lên mái nhà*  *Chiều cuối năm phương xa*  *Thương mẹ nghèo áo mỏng*  *Đôi bàn tay lạnh cóng*  *Hơ ngang bếp lửa tàn*  *Ta đi không làm quan*  *Ta về không mũ áo*  *Ta mãi là sơ sinh*  *Trong vòng tay của mẹ.* |

(Theo Trang thơ của Bình Nguyên Trang - Nguồn Internet)

***\* Chú thích:***

- Nhà thơ Bình Nguyên Trang sáng tác văn học từ rất sớm, đến nay đã cầm bút đã hơn 20 năm, dù vậy vẫn luôn được gọi là nhà thơ trẻ. Cái tên Bình Nguyên Trang được bạn đọc tuổi học trò nhiều thế hệ từ Hoa Học Trò, Áo Trắng, Mực Tím, đến Tiền Phong… nhớ đến.

- Bình Nguyên Trang là gương mặt thơ ca ấn tượng trong đời sống văn học hiện nay. Thơ Bình Nguyên Trang ý vị, đậm nữ tính, giàu nội tâm, đôi khi man mác nỗi u hoài xa vắng.

-----------------Hết---------------

*(Thí sinh không sử dụng tài liệu, cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)*

*Họ và tên thí sinh.........................................Số báo danh.........................................*

*Giám thị số 1 ……………………….………… Giám thị số 2………………..…………*

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ GIỚI THIỆU** | **HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ THI**  **CHỌN HỌC SINH GIỎI LỚP 9 THCS CẤP TỈNH**  **NĂM HỌC 2023 - 2024**  **Môn thi: NGỮ VĂN** |

**Câu 1. (4,0 điểm)**

**1. Yêu cầu về kĩ năng**

Biết cách làm bài văn nghị luận xã hội; vận dụng linh hoạt các thao tác lập luận. Bài văn có bố cục rõ ràng, hành văn mạch lạc, trong sáng, không mắc các lỗi chính tả, lỗi diễn đạt, lỗi dùng từ hoặc đặt câu...

**2. Về kiến thức**:

Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo và nêu được các ý cơ bản sau.

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung** | **Điểm** |
| **1. Giới thiệu vấn đề** | **0,25** |
| **2. Giải thích:** *“Con người đang sống những cuộc đời ngày càng cô đơn trong một hành tinh ngày một thêm tính kết nối”*.  - *Con người đang sống những cuộc đời ngày càng cô đơn:* sống trong cảm giác một mình, cảm giác bị bỏ quên, không được thấu hiểu. Cô đơn còn là khoảnh khắc con người mất phương hướng, lạc lối.  *- “Hành tinh ngày một thêm tính kết nối":* thế giớimở rộng khả năng tương tác của con người.  - Câu nói của Harari chứa đựng một nghịch lý: càng kết nối, con người càng cô đơn. | **0,5** |
| **3. Bàn luận** | **2,0** |
| **a.** *Các bạn trẻ**đang sống**trong một hành tinh ngày một thêm tính kết nối.*  - Thế giới có sự phát triển mạnh mẽ củakhoa học công nghệ. Mạng xã hội tạo nên những kết nối và tương tác với **t**ốc độ nhanh, dễ dàng sử dụng.  - Người trẻ đang sống trong thế giới "phẳng": xu hướng toàn cầu hóa hiện nay. Ở thời đại này, chỉ cần một chiếc máy tính hoặc điện thoại thông minh có kết nối mạng là con người có thể kết nối với cả thế giới.  - Mạng xã hội trao cho người trẻ quyền tự do để quyết định về mối quan hệ của mình mà không cần bất cứ một ràng buộc hay trách nhiệm.  - Các bạn trẻ dễ dàng sẻ chia, bày tỏ tình cảm, những tâm sự riêng tư với những người xa lạ nhờ mạng xã hội...  b. *Vì sao người trẻ ngày càng cô đơn?*  - Các bạn trẻdần trở thành "nô lệ" của công nghệ, phụ thuộc vào thế giới ảo mà quên mất cuộc sống thực; thiếu kiến thức và kỹ năng thực tế; tâm hồn trở nên chai cứng, vô cảm, thiếu sự chia sẻ, đồng cảm…  - Người trẻ mất phương hướng trong các hệ giá trị thật - ảo.Họcó thể dễ dàng kết bạn và trò chuyện với một ai đó bên kia bán cầu bằng một nút lệnh nhưng lại không thể mở lời tìm hiểu và bắt chuyện với người ngồi ngay bên cạnh/ những người thân yêu.  - Sống trong 1 thế giới dư thừa kết nối mà người trẻ vẫn thiếu sự đồng cảm và thấu hiểu, vì MXH là tiếng nói của đám đông sẵn sàng phán xét, ném đá người khác.  - Kết nối của MXH là 1 kết nối thiếu bền vững bởi đó là những giao tiếp ảo. Người trẻ có thể lựa chọn tìm đến hoặc rời đi một cách nhanh chóng. Một mối quan hệ như thế dễ khiến các bạn trẻ thấy bất an, tổn thương và sợ hãi.  **-** *Tác hại**của sự cô đơn ngay**trong một hành tinh có tính kết nối.*  + Ảnh hưởng đến sức khỏe thể chất và tinh thần: các bạn trẻ có thể gặp các vấn đề về giấc ngủ, đau đầu, mệt mỏi và lo lắng..., các bạn trẻ sống thu mình, khép kín.  + Suy giảm sự đồng cảm: cô đơn trong các mối quan hệ ảo có thể làm giảm khả năng đồng cảm và hiểu cảm xúc của người khác. Các bạn trẻ mất kết nối với cuộc đời thực. |  |
| **b. Nêu ý kiến trái chiều và phản bác**  - Vẫn có những bạn trẻ biết sống kết nối với thế giới xung quanh dù hàng ngày sống trong thế giới kết nối của mạng xã hội. Đó là những người tìm được ý nghĩa của cuộc sống đích thực; biết trân quý cuộc sống; biết cân bằng giữa thế giới ảo và thực.  - Một số bạn trẻ sợ hãi, từ chối sử dụng thành tựu của công nghệ thông tin: không dùng điện thoại, máy tính... Cách sống này làm bạn trẻ bị tụt hậu với sự phát triển của thời đại. Vì chúng ta không thể phủ nhận công nghệ và từ chối việc sống trong thế giới có sự kết nối. | **0,5** |
| **3. Giải pháp khả thi để khắc phục nỗi cô đơn.**  - Thay vì sống tốc độ theo sự phát triển của công nghệ, hãy sống chậm, vui xới, gieo trồng những mối quan hệ tốt đẹp với những người xung quanh.  - Tích cực tương tác sống:Trao đổi cảm xúc với người thân, bạn bè hoặc chuyên gia để giải tỏa căng thẳng và cải thiện sự kết nối cảm xúc  - Biết cách cân bằng cuộc sống bằng việc coi kết nối trên mạng xã hội chỉ là một phần của cuộc sống.  - Học cách quan tâm đến người khác sâu sắc hơn và chân thành hơn dù trên mạng xã hội hay ở ngoài đời…. | **0,5** |
| **4. Bài học nhận thức và hành động** | **0,25** |
| – HS liên hệ bản thân. |  |

**Câu 2. (6,0 điểm)**

**1.Yêu cầu về kiến thức**

*- Biết cách viết bài văn nghị luận văn học, bố cục rõ ràng, vận dụng tốt các thao tác lập luận.*

*- Biết cách chọn và phân tích dẫn chứng để làm sáng tỏ vấn đề nghị luận.*

*- Bài viết mạch lạc, trong sáng, có cảm xúc, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp*.

**2. Về kiến thức**

- *Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách nhưng cần đảm bảo các ý cơ bản sau:*

**Câu 2** **(6,0 điểm)**

*a.Về kỹ năng*:

- Thí sinh tạo lập được một bài văn nghị luận văn học, vận dụng tốt các thao tác lập luận.

- Biết cách chọn và phân tích dẫn chứng làm sáng tỏ vấn đề nghị luận.

- Bài viết mạch lạc, trong sáng, có cảm xúc; không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp

*b. Về kiến thức*:

Thí sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng cần đảm bảo được các ý cơ bản sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Ý** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **1** | **Giới thiệu vấn đề cần nghị luận.** | **0,25** |
| **2** | **Giải thích** | **0,5** |
|  | - *Thơ*: là hình thức tổ chức ngôn từ đặc biệt, tuân theo mô hình thi luật hoặc nhịp điệu nhất định. Với hình thức ngôn từ như thế, thơ có khả năng diễn tả được những tình cảm mãnh liệt hoặc những ấn tượng, xúc động tinh tế của con người trước thế giới.  - Thơ là *ý lớn, tình sâu*: nhấn mạnh đến phương diện nội dung ý nghĩa của thơ, thơ có khả năng chứa đựng những tầng tư tưởng, cảm xúc, ấn tượng về cuộc đời và con người.  - *lời hay, tiếng đẹp*: Đây là đặc trưng về hình thức của thơ, cụ thể hơn là đặc trưng về ngôn ngữ. Thơ được diễn đạt qua yếu tố hình thức giàu tính thẩm mỹ, "hay" và "đẹp".  => Ý kiến bàn đến đặc trưng của thơ: Sự gắn bó chặt chẽ giữa những đặc trưng về nội dung (tình cảm mãnh liệt, sâu sắc, phổ quát của chủ thể trữ tình) và hình thức (ngôn từ giàu tính hình tượng, hàm súc, giàu nhịp điệu, tinh tế, chau chuốt...) của thơ ca. |  |
| **3** | **Lí giải:**  **\* Ý kiến trên xuất phát từ đặc trưng của thơ ca:**  - Thơ có tính trữ tình. Thơ là tiếng nói của tâm hồn con người trước cuộc sống. Tình cảm, cảm xúc trong thơ mãnh liệt, sâu sắc, có tính cá thể nhưng mang tầm phổ quát lớn lao.  - Thơ ca xuất phát từ cuộc đời nên phản ánh bóng dáng của cuộc đời, từ hiện thực cuộc sống đến những tâm tư tình cảm, quan điểm nhân sinh ...  - Một bài thơ hay có giá trị thẩm mỹ cao. Ngôn ngữ thơ là ngôn ngữ của cảm xúc, được tinh luyện, lạ hóa, mang tính biểu tượng, đa nghĩa, gợi hình, gợi cảm, giàu nhạc tính... Ngôn ngữ thơ hàm súc, biểu hiện bằng hình ảnh nên có khả năng kì diệu trong việc biểu đạt tâm tư và sự phong phú của đời sống.  **\* Ý kiến xuất phát từ thiên chức của nhà thơ:**  - Mỗi bài thơ chứa đựng cảm nhận riêng của nhà thơ về con người, cuộc sống, thể hiện trực tiếp hoặc gián tiếp cảm xúc, tâm trạng của thi nhân, gửi gắm thông điệp, triết lý, suy tư về cuộc đời và con người.  - Tài năng của nhà thơ được thể hiện qua việc tinh luyện, chắt lọc ngôn ngữ*. Sáng tạo ngôn từ là sự khổ công, dày vò ghê gớm đối với nhà th.ơ* (Đỗ Phủ, *Ngữ bất kinh nhân tử bất hưu*).  **\* Xuất phát từ sự tiếp nhận của người đọc với một bài thơ**  - Người đọc có nhu cầu khám phá qua lớp vỏ ngôn từ những tầng tư tưởng tình cảm, nhận thức … | **1,0** |
| **3** | **Chứng minh:** HS chứng minh nhận định trên bằng việc phân tích ngôn ngữ và các tầng ý nghĩa của bài thơ “Chiều cuối năm” của Bình Nguyên Trang. | **3,0** |
|  | **4.1. Khái quát về bài thơ**: đề tài gia đình; chủ đề: bày tỏ nỗi lòng của người con xa nhà; nhân vật trữ tình: người con…  **4.2. Chứng minh bài thơ “Chiều cuối năm”** là một bài thơ cónội dung (*ý lớn, tình sâu*) và hình thức (*lời hay, tiếng đẹp*).  **a. Bài thơ chứa đựng ý lớn:** nội dung ý nghĩa sâu sắc, có khả năng bao quát hiện thực rộng lớn, gửi gắm thông điệp, tư tưởng mang ý nghĩa nhân sinh:  **- Bài thơ gợi tả bức tranh hiện thực rộng lớn:**  **+ Cảnh thiên nhiên vào lúc cuối đông**: thời điểm thiên nhiên đang ấp ủ nhựa sống chuẩn bị sinh sôi nảy nở vào đầu xuân, đánh thức nỗi khát khao đoàn tụ, nỗi nhớ nhà, nhớ mẹ.  . Hình ảnh: *rét tái tê; hoa đã hồng, mùa xanh, chiều xôn xao, cây cà trổ hoa thưa, màu chiều ...* Đó là cái rét tái tê của mùa đông, là “hoa đã hồng”, “mùa đã xanh” báo hiệu một mùa xuân sắp về. Cả đất trời và con người xung quanh tác giả hiện ra thật rộn ràng, tất cả dường như đều đang chuyển động để hướng về mùa xuân.  => Cảnh sắc gần gũi, mang những nét đặc trưng của lúc giao mùa: cái rét ngọt ngào thấm thía vào da thịt; cây lá đang chuẩn bị bung những màu tươi sáng khi sang xuân; buổi chiều không tàn lụi mà từ không khí và màu sắc đang chuyển biến tinh tế ...  . Biện pháp tu từ ẩn dụ: *Mùa đã xanh đầy mắt/ Đã dâng đầy mặt đất/ Men rượu đào ngất ngây* gợi màu xanh đã bắt đầu dâng đầy cái nhìn, tràn ngập mặt đất, màu hồng của hoa đào đã mang lại niềm vui ngây ngất, mê say như men rượu...  . Từ láy: *xôn xao, nồng nàn* gợi trạng thái xao động của buổi chiều.  **+ Hình ảnh cuộc sống, con người:** *khói bếp, mẹ nghèo áo mỏng, đôi bàn tay lạnh cóng, bếp lửa tàn ...*  => Cuộc sống nơi quê nghèo mộc mạc, yên bình, hình ảnh mẹ cơ hàn vất vả.  => Bức tranh có sự đan xen hòa quyện giữa cảnh trước mắt, và cảnh trong hoài niệm, tưởng tượng của người con.  - ***Bài thơ chứa đựng những suy ngẫm triết lý*** sâu sắc về quy luật tình cảm: dù là ai trong cuộc đời, khi trở về với mẹ thì mãi mãi cũng chỉ là người con nhỏ bé trong tình yêu thương của mẹ. (Có thể so sánh với câu thơ: *Con dù lớn vẫn là con của mẹ...*)  **b. Bài thơ chứa đựng tình sâu:**Bài thơ gửi gắm những tình cảm sâu sắc, thiết tha. Đó không chỉ là tình cảm của nhân vật trữ tình mà còn là tiếng lòng của nhiều người con xa mẹ.  - Nỗi nhớ mẹ: cảnh chiều đông đánh thức khơi gợi cảm xúc của nvtt. Tiếng lòng bật thành câu thơ: "*Chiều cuối năm nhớ mẹ*", thành tiếng gọi "*Hoa đã hồng mẹ ơi"* thảng thốt trước sự báo hiệu của mùa xuân; hình dung cảnh trong vườn nhà mẹ, cũng là chốn về của tác giả là nơi có *“cây cà trổ hoa thưa*”, ráng chiều “hắt màu lên mái nhà”, gian bếp mẹ đang ngồi hơ tay bên bếp lửa để xua bớt cái giá lạnh mùa đông.  - Nỗi cô đơn lạc lõng giữa quê người: *Chiều cuối năm giữa chợ/ Bơ vơ không chốn về...* Hình ảnh mẹ là hình ảnh quê hương, mái ấm gia đình. Bởi vậy khi nhớ mẹ, người con bỗng nhiên thấy mình “bơ vơ không chốn về”.  - Thương mẹ nghèo nơi phương xa: *Thương mẹ nghèo áo mỏng* ...  **c. Bài thơ có *"lời hay, ý đẹp":***sự điêu luyện của ngòi bút qua hình thức nghệ thuật đặc sắc vừa "hay" lại vừa "đẹp".  *-* Thể ngũ ngôn trong sáng, số lượng câu chữ hàm súc, cô đọng.  - Sử dụng nhiều từ láy giàu nhạc điệu, các từ ngữ giàu tính tạo hình vừa gợi tả cảnh và bộc lộ được cảm xúc mênh mang...  - Hình ảnh giàu khả năng liên tưởng đẹp: *hoa đã hồng, men rượu đào, lời cây, cây cà trổ hoa thưa*, và “*bếp lửa tàn”*  (Phân tích sức gợi của 1,2 hình ảnh: ví dụ hình ảnh "*bếp lửa tàn*" đồng hiện với hình ảnh mẹ, nhắc nhở thời gian của mẹ không còn thật nhiều.)  - Các biện pháp tu từ đạt hiệu quả nghệ thuật cao... |  |
| **4** | **Đánh giá, mở rộng** | **0,5** |
|  | - Ý kiến bàn về thơ của Trần Thanh Đạm đã phần nào chỉ rõ những đặc trưng cơ bản của thơ so với các thể loại văn học khác.  - Ý kiến trên đã đặt ra yêu cầu đối với người sáng tạo thi ca: Nhà thơ cần mang vào tác phẩm của mình những *ý lớn, tình sâu.* Mặt khác, người làm thơ cũng phải sáng tạo nên *lời hay, tiếng đẹp* để truyền tải được *ý lớn, tình sâu.*  - Sự tiếp nhận ở người đọc thơ: Cần thấy *Thơ là ý lớn, tình sâu trong lời hay, tiếng đẹp*. Từ việc khai thác các yếu tố hình thức ngôn từ độc đáo, đặc sắc, người đọc sẽ khám phá và lĩnh hội được những tình ý sâu kín mà nhà thơ gửi gắm qua tác phẩm. |  |
|  | **Sáng tạo:** Có cách diễn đạt mới mẻ, liên hệ mở rộng với các bài thơ khác cùng chủ đề, vận dụng linh hoạt kiến thức lý luận văn học, thể hiện suy nghĩ riêng sâu sắc về vấn đề nghị luận, năng lực cảm thụ thơ tinh tế và bình giảng tốt. | **0,5** |
| **Chính tả, ngữ pháp**: Đảm bảo đúng quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu tiếng Việt. | **0,25** |